

Bản án số: 76/2021/HS- ST

Ngày: 17- 5- 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM- THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Oanh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lương Văn Thoại  
2. Ông Lê Minh Thom

**- *Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Tứ- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm.

**- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm tham gia phiên tòa:***

Bà Trần Thị Ánh Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 17/5/2021 tại Trụ sở tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 68/2021/HSST ngày 23/4/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/QĐXXST-HS ngày 04/5/2021 đối với bị cáo:

**HOÀNG VĂN Đ**, sinh 1984; ĐKKHKT: Xóm TH, xã VH, huyện TN, tỉnh Nam Định. Nơi ở: không có nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: không; Văn hóa: 0/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: không xác định, con bà Hoàng Thị Th; Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ hai ;Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 04/01/2021 đến ngày 13/01/2021 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Lê Ngọc A, sinh năm 1980; Trú tại: Tổ dân phố AĐ, thị trấn TQ, huyện GL, Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa;

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 04/01/2021, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp với Công an xã YT- Công an huyện GL, Hà Nội tiến hành tuần tra kiểm soát tại khu vực Dã, YT, GL, Hà Nội bắt quả tang Hoàng Văn

Đ đang có hành vi bán chất ma túy cho Lê Ngọc A, sinh năm 1980, HKTT: AĐ, thị trấn TQ, GL, Hà Nội. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đưa các đối tượng và vật chứng về trụ sở làm rõ.

Vật chứng thu giữ của Hoàng Văn Đ: 01 lọ nhựa màu da cam có chứa 06 gói giấy bạc màu trắng, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng; 01 xe mô tô BKS: 99F5-4918, xe đã cũ, số máy: 00137549; số khung: 0020075076; xe không có đèn pha, không gương, không có khóa điện, không có hộp chân xích, các phụ tùng đã cũ nát; 01 điện thoại Nokia, màu đen đỏ có lắp sim số 0936900574 và số tiền 200.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 470/KLGD-PC09 ngày 12/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự-Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 06 gói giấy bạc màu trắng đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,240gam.

Tại cơ quan điều tra Hoàng Văn Đ khai nhận: Bản thân Đ là người nghiện ma túy từ năm 2017. Khoảng 16 giờ ngày 03/01/2021, Đ đi đến khu vực ĐB, TS, Bắc Ninh và mua 01 gói ma túy của 01 người đàn ông không quen biết với giá 200.000đồng. Mua xong, Đ dùng dao lam chia nhỏ gói ma túy trên thành 09 gói nhỏ, bọc ngoài bằng giấy bạc màu trắng và cho vào 01 lọ nhựa màu cam. Sau đó, Đ đã sử dụng hết 03 gói nhỏ ma túy, để lại 06 gói nhằm mục đích để bán cho các con nghiện kiếm lời. Đến khoảng 13 giờ ngày 04/01/2021, khi Đ đang ở khu vực TS, Bắc Ninh thì nhận được cuộc gọi giọng nam giới từ số điện thoại 0377741453 gọi đến số điện thoại 0936900574 của Đ hỏi mua ma túy. Đ đồng ý và hẹn địa điểm bán ma túy tại DL, YT, GL, Hà Nội. Sau đó Đ điều khiển xe máy honda Dream BKS: 99 F5- 4918 đến điểm hẹn. Đến nơi, Đ đang dừng xe ở ven đường thì có Lê Ngọc A đi đến và hỏi mua 02 gói ma túy với giá 100.000 đồng/gói. Lê Ngọc A đưa cho Đ 200.000 (hai trăm nghìn) đồng, Đ cầm tiền vào lòng bàn tay trái. Khi Đ đang lấy lọ nhựa màu cam bên trong chứa 06 gói ma túy ở túi áo ngoài phía trước bên trái Đ đang mặc để lấy 02 gói ma túy đưa cho Lê Ngọc A thì bị Cơ quan công an phát hiện, bắt giữ.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Ngọc A khai nhận: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 04/01/2021, Ngọc A đi từ nhà đến khu vực ĐB, TS, Bắc Ninh với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tại đây, Ngọc A có gặp một nam thanh niên không quen biết đứng ở ven đường và hỏi anh ta có bán ma túy không. Nam thanh niên này trả lời Ngọc A là "tôi không bán" và cho Ngọc A số điện thoại 0936900574 và nói người này có bán ma túy. Sau đó, do không có điện thoại nên Ngọc A đã mượn điện thoại của một người đi đường để gọi vào số 0936900574 để

hỏi mua 200.000 đồng ma túy loại Heroine. Người sử dụng số điện thoại 0936900574 đồng ý và hẹn Ngọc A đến khu vực DL, YT, GL, Hà Nội để giao ma túy. Đến khoảng 13 giờ 25 phút cùng ngày 04/01/2021, Ngọc A đi bộ đến điểm hẹn thì thấy Hoàng Văn Đ đang đứng ở ven đường, tại đây Ngọc A hỏi mua của Đ 200.000đồng ma túy loại heroine. Đ đồng ý và cầm số tiền 200.000đồng mà Ngọc A đưa cho. Khi Đ đang lấy ma túy để bán cho Ngọc A thì bị Tổ công tác bắt quả tang cùng vật chứng.

Lời khai của Hoàng Văn Đ là phù hợp với lời khai của Lê Ngọc A và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với Lê Ngọc A qua xét nghiệm âm tính với chất ma túy. Ngày 04/01/2021, Ngọc A cầm số tiền 200.000đ trao đổi mua bán ma túy với Hoàng Văn Đ nhưng chưa kịp mua thì bị Cơ quan Công an kiểm tra bắt giữ. Do đó Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với Lê Ngọc A.

Đối người đàn ông đã chỉ cho Lê Ngọc A số điện thoại của Hoàng Văn Đ để mua ma túy và người đàn ông đã cho Ngọc A mượn điện thoại để trao đổi mua bán ma túy với Hoàng Văn Đ, Ngọc A không biết tên, tuổi địa chỉ của những người này. Do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối tượng đã bán ma túy cho Hoàng Văn Đ do không xác định được nhân thân, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với 01 xe máy BKS: 99F5- 4918 đã cũ, số máy: 00137549; số khung: 0020075076 mà Đ sử dụng để mua bán ma túy. Tại Cơ quan điều tra, Đ khai chiếc xe máy trên do Đ mượn của 01 người đàn ông tên K không rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể. Khi mượn xe, Đ không cho anh K biết việc Đ sử dụng để đi mua bán ma túy. Quá trình tra cứu đã xác định xe máy có số máy: 00137549; số khung: 0020075076 không có kết quả của chiếc xe nào, còn BKS: 99F5- 4918 là của chiếc xe máy nhãn hiệu FANLIM có số khung: 10020007507, số máy: A00461076 đăng ký mang tên anh Trần Đức D, sinh năm 1974, cư trú: TH, TH, TS, Bắc Ninh. Chiếc xe máy nhãn hiệu FANLIM mang BKS: 99F5- 4918, anh D mua và đăng ký xe từ tháng 11/2001 đến năm 2011 đã bán lại cho người khác nhưng đến nay anh D không nhớ người đã mua xe máy của anh là ai. Cơ quan điều tra đã ra lệnh nhập kho vật chứng Công an huyện GL đối với chiếc xe máy này và ra quyết định tách chiếc xe máy để tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật.

Bản Cáo trạng số 68/CT-VKSGL ngày 19/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện GL đã truy tố Hoàng Văn Đ về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự .

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện GL giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Hoàng Văn Đ từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/01/2021 .

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng với bị cáo

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong 0,222gam (đã trích mẫu 0,018 gam) Heroin; Tịch thu sung công: 01 điện thoại Nokia, màu đen có lắp sim liên lạc và số tiền 200.000đồng.

Bị cáo không có tranh luận gì bổ sung thêm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn Đ khai nhận toàn bộ nội dung vụ việc phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 13 giờ 30 phút ngày 04/01/2021, tại khu vực DL, xã YT, huyện GL, Hà Nội, bị cáo Hoàng Văn Đ đã có hành vi tàng trữ 0,240gam Heroine nhằm mục đích để bán kiếm lời. Khi bị cáo đang bán Heroine cho Lê Ngọc A thì bị Công an bắt quả tang thu giữ cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy vi phạm khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo nhận thức được ma túy bị nhà nước cấm người dân lưu hành. Bị cáo cũng hiểu rõ tác hại của ma túy làm ảnh hưởng đến kinh tế gia đình và lây lan các bệnh truyền nhiễm, nhưng do bị cáo lười lao động, muốn kiếm lời để lấy tiền tiêu sài nên đã cố tình mua bán trái phép chất ma túy, thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Vì vậy, cần tiếp tục cách ly bị cáo ra

khỏi đời sống xã hội mọi thời gian nữa mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Đánh giá về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Lê Ngọc A qua xét nghiệm âm tính với chất ma túy. Ngày 04/01/2021, Ngọc A cầm số tiền 200.000đ để trao đổi mua bán ma túy với Hoàng Văn Đ nhưng chưa kịp nhận ma túy thì bị Cơ quan Công an kiểm tra bắt giữ. Do đó Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với Lê Ngọc A là phù hợp.

Đối với người đàn ông đã cho Lê Ngọc A số điện thoại và người cho mượn điện thoại để gọi Đ mua ma túy, Ngọc A không biết tên, tuổi, địa chỉ của những người này, do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối tượng đã bán ma túy cho Hoàng Văn Đ do không xác định được nhân thân, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với 01 xe máy BKS: 99F5- 4918 đã cũ, số máy: 00137549; số khung: 0020075076 Công an huyện GL tách chiếc xe máy để tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý theo quy định pháp luật nên HĐXX không phải xem xét.

[2] Về những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cơ bản phù hợp với kết quả nghị án của Hội đồng xét xử.

[3] Đánh giá về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, không có ai khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không phải xem xét.

[4] **Về hình phạt bổ sung:** Theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, nhưng xét thấy bị cáo không có thu nhập do không có việc làm ổn định, nên không áp dụng hình phạt này đối với bị cáo.

[5] **Về vật chứng vụ án:** Tịch thu tiêu hủy số ma túy, sau khi trích mẫu giám định; Tịch thu sung công: 01 điện thoại Nokia và số tiền 200.000đồng liên quan đến phạm tội của bị cáo.

[6] **Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo pháp luật quy định.

[7] **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

### **Tuyên bố:**

Bị cáo **Hoàng Văn Đ** phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.
- Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự ; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

**Xử phạt:** Bị cáo **Hoàng Văn Đ 27 (hai mươi bảy)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/01/2021.

**Về hình phạt bổ sung:** Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**Về vật chứng vụ án:** Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong 0,222gam (đã trích mẫu giám định 0,018gam) Heroin; Tịch thu sung công: 01 điện thoại Nokia, màu đen bên trong có lắp sim đã qua sử dụng và số tiền 200.000đồng. (Tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện GL và Chi cục thi hành án dân sự huyện GL ngày 22/4/2021 và Biên lai thu tiền số AA/2020/0054814 ngày 26/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện GL).

**Về án phí:** Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

Án xử công khai, sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt án vắng mặt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

### **Nơi nhận:**

- VKS huyện GL
- Công an huyện GL.
- Chi cục THADS huyện GL
- TAND thành phố Hà Nội
- Bị cáo.
- Người tham gia tố tụng (vắng mặt).
- Lưu hồ sơ.

**Nguyễn Thị Kim Oanh**